TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 29-5-2025
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tấn Dũng.

2. Ông Nguyễn Tuấn Lam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà: Ông Diệp Văn Hiếu Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 78/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2025, về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2025/QĐXX-ST ngày 23 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị Mứt E, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1981; Nơi cư trú: Ấp LB, xã LKB, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Anh Dương Văn H1, sinh năm 1976 (Dương Văn H1, sinh năm 1978); Nơi cư trú: Ấp LB, xã LKB, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 3 năm 2025 và biên bản lấy lời khai ngày 23 tháng 4 năm 2025 của nguyên đơn chị Đoàn Thị Mứt E trình bày: Chị

với anh Dương Văn H1 cưới nhau vào năm 2000, trước khi tiến hôn nhân thì chị và anh H1 không có tìm hiểu mà do mai mối, cả hai có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã LKB, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 05 tháng 12 năm 2002. Thời gian đầu thì sống với gia đình anh H1 được 02 đến 03 năm, rồi về bên nhà chị sống được khoảng 01 năm thì 02 vợ chồng được cha mẹ chị mua cho 01 chiếc ghe chở cá và lúa. Nhưng do việc làm ăn không ổn định nên vợ chồng chị trả lại ghe cho cha mẹ chị rồi cả hai đi Bình Dương làm thuê. Cuộc sống vợ chồng vui vẻ hạnh phúc đến đầu năm 2021 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, thường xuyên cải nhau và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, rồi anh H1 tự động bỏ về quê sinh sống, dẫn đến vợ chồng không còn chung sống với nhau từ năm 2021 cho đến nay. Trong thời gian không còn sống chung thì cả hai không có liên lạc để hàn gắn tình cảm với nhau. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Dương Văn H1. Về con chung: Có 02 con chung là Dương Văn H2, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2001 và Dương Văn H3, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2005, đã trưởng thành, tự lao động sinh sống được, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh Dương Văn H1 không có tài sản chung, không có nợ ai và cũng không nợ chúng chị, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đối với anh Dương Văn H1 đã được Toà án triệu tập để hòa giải và xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh từ chối không đến Tòa án tham gia phiên hòa giải và xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Đoàn Thị Mứt E được ly hôn với anh Dương Văn H1; về nuôi con chung: 02 con chung là Dương Văn H2, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2001 và Dương Văn H3, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2005, đã trưởng thành, tự lao động sinh sống được và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Viện kiểm sát không đề cập giải quyết; về tài sản chung và nợ chung: Chị Đoàn Thị Mứt E trình bày không có, còn anh Dương Văn H1 không có văn bản ghi ý kiến, nên Viện kiểm sát không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đây là vụ kiện tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Nguyên đơn chị Đoàn Thị Mứt E có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Dương Văn H1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Đoàn Thị Mứt E và anh Dương Văn H1 là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn và hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình. Xét yêu cầu ly hôn của chị Đoàn Thị Mứt E đối với anh Dương Văn H1, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo trình bày của chị Đoàn Thị Mứt E thì cuộc sống của chị và anh H1 không còn hạnh phúc từ đầu năm 2021 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, thường xuyên cải nhau và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, anh H1 tự động bỏ về quê sinh sống, dẫn đến vợ chồng không còn chung sống với nhau từ năm 2021 cho đến nay, trong thời gian không còn sống chung thì cả hai không có liên lạc để hàn gắn tình cảm với nhau. Từ đó, có thể nhận thấy rằng mối quan hệ vợ chồng của chị Mứt E và anh H1 hoàn toàn không còn, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Như vậy, xét thấy yêu cầu ly hôn của chị Mứt E là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình: *"Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được"* và cũng phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, nên chấp nhận cho chị Đoàn Thị Mứt E ly hôn với anh Dương Văn H1.

[4] Về việc nuôi con chung: Đối với 02 con chung là Dương Văn H2, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2001 và Dương Văn H3, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2005 hiện đã trưởng thành tự lo cho cuộc sống bản thân được, chị Đoàn Thị Mứt E không có yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét và cũng phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đoàn Thị Mứt E cho rằng không có, nên không yêu cầu giải quyết, còn anh Dương Văn H1 không gửi văn bản ghi ý kiến của mình để Tòa án xem xét, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc đương sự phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 53, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị Mứt E, cho ly hôn giữa chị Đoàn Thị Mứt E và anh Dương Văn H1.

2. Về án phí sơ thẩm: Chị Đoàn Thị Mứt E chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0014665 ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- UBND X.LKB, H.HN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Lương Bằng